TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*** ----------
Số:* 34*/2024/QĐST-KDTM	*Hà Đông, ngày 29 tháng 05 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của □y ban th- ờng vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21/05/2024 về việc các đ- ơng sự tự nguyện thỏa thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh th- ơng mại thụ lý số 11/2024/TLST - KDTM ngày 20/03/2024.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đ□ơng sự:

1.1. Nguyên đơn: Công ty cổ phần kết cấu t x d.

Địa chỉ: Tổ 7, thị trấn Đ A, huyện Đ A, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đức Y – Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền: Văn phòng luật sư Nguyễn Ngọc Đ.

Người đại diện theo pháp luật Văn phòng luật sư Nguyễn Ngọc Đ: Ông Nguyễn Ngọc Đ1 – Trưởng Văn phòng.

Địa chỉ: số 176, đường L, phường Th Qu, quận Đ Đ, thành phố Hà Nội.

Người được ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị M – Chuyên viên.

Địa chỉ liên hệ: số 176, đường L, phường Th Qu, quận Đ Đ, thành phố Hà Nội.

(Theo văn bản uỷ quyền số 09/2024/QĐ-UQ ngày 13/05/2024).

1.2. Bị đơn: ***Công ty cổ phần S Đ 4.***

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà T M, Khu đô thị V K, phường L K, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Tiến D - Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Đình T – Phó kế toán trưởng công ty S Đ 4.

Địa chỉ liên hệ: Tầng 3, Tòa nhà T M, Khu đô thị V K, phường L K, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

(Theo văn bản uỷ quyền số 27/TGĐ/UQ ngày 17/05/2024).

2. Sự thỏa thuận của các đ□ơng sự cụ thể nh□ sau:

2.1. Công ty cổ phần S Đ 4 (sau đây gọi tắt là Công ty S Đ 4) xác nhận tính đến ngày 21/05/2024, Công ty S Đ 4 còn nợ Công ty cổ phần kết cấu t x d (sau đây gọi tắt là Công ty kết cấu thép) theo Hợp đồng kinh tế số 193/SĐ4-CKĐA/2020 ký ngày 24/8/2020 và các Phụ lục hợp đồng với tổng số tiền là **279.124.183 đồng**, trong đó gồm:

- Nợ gốc: **198.719.043 đồng.**

- Tiền lãi do chậm thanh toán tạm tính đến ngày 21/5/2024 là: **80.405.140 đồng.**

2.2. Ghi nhận sự thỏa thuận của Công ty cổ phần kết cấu t x d với Công ty cổ phần S Đ 4, Công ty cổ phần S Đ 4 cam kết thanh toán trả toàn bộ số nợ gốc 198.719.043 đồng cho Công ty cổ phần kết cấu t x d thành từng đợt như sau:

- Đợt 1: Hạn cuối cùng là ngày 17/06/2024 trả 50.000.000đồng.

- Đợt 2: Hạn cuối cùng là ngày 17/07/2024 trả 50.000.000đồng.

- Đợt 3: Hạn cuối cùng là ngày 17/08/2024 trả nốt số tiền còn lại là: 98.719.043 đồng.

* Trường hợp nếu công ty S Đ 4 thực hiện trả hết nợ gốc theo cam kết nêu trên thì Công ty cổ phần kết cấu t x d đồng ý xóa toàn bộ khoản tiền lãi do chậm thanh toán tính đến hết ngày 21/5/2024 với số tiền là: **80.405.140 đồng**.

* Trường hợp Công ty S Đ 4 vi phạm bất kỳ một lần thanh toán đã nêu trên, thì Công ty kết cấu thép có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự quận Hà Đông thu hồi toàn bộ số tiền nợ gốc còn thiếu cùng với số tiền lãi do chậm thanh toán tính đến hết ngày 21/5/2024 với số tiền là: **80.405.140 đồng.**

* Ngoài ra các bên đương sự không có tranh chấp hay khiếu nại gì về Hợp đồng kinh tế số 193/SĐ4-CKĐA/2020 ký ngày 24/8/2020 và các Phụ lục hợp đồng mà hai bên đã ký kết.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và khoản tiền chưa thi hành án.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. **Về án phí:**

- Công ty cổ phần S Đ 4 phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 6.978.000 đồng.

- Hoàn trả Công ty cổ phần kết cấu t x d 17.000.000 đồng (mười bẩy triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0015030 ngày 20/03/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Hà Đông.
- Cơ quan thi hành án dân sự quận Hà Đông.
- Các đ- ơng sự
- L- u hồ sơ vụ án

Thẩm phán

Đào Thị Hồng Lý